

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HSST.

Ngày: 03/02/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế và ông Nguyễn Đăng Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03/2/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 06/1/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 19/1/2021, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, (tức Ngô T) sinh năm 1999.

ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Tư T, xã Trí Q, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Không có bố và bà: Ngô Thị Đ, sinh năm 1963; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Đào Quốc T1, SN 2002. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tư T, xã Trí Q, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đinh Văn P, sinh năm 1996. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Tam A, xã Gia Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/8/2020, anh Đào Quốc T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 99F1 - 521.41 (nhưng không gắn biển kiểm soát do mới bị gãy ốc vít) của mình chở anh Nguyễn Văn H và Ngô Văn T (đều là bạn ở cùng thôn) đến ngồi chơi tại đường cạnh ao trong thôn. Sau khi ngồi chơi được một lúc thì Ngô Văn T (Ngô T) hai lần hỏi anh Đào Quốc T1 (Đào T1) cho mượn xe mô tô để đi có việc. Anh Đào T1 đồng ý. Sau

khi mượn xe xong thì Ngô T đều quay lại vị trí chỗ anh Đào T1 và anh H đang ngồi chơi để trả xe. Đến khoảng 00 giờ 45 phút cùng ngày, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Ngô T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Đào T1. Ngô T bảo anh T1: “Mày cho anh mượn xe đi có việc nột lần này, tý anh quay lại”. Anh T1 đồng ý và nói với Ngô T: “Nhanh nhanh lên cho em về ngủ mai em đi làm”. Sau đó Ngô T lấy xe rồi điều khiển đến nhà trọ của anh Đinh Văn P. Tại đây, Ngô T bảo với anh Phúc: “Anh cho em vay 7.000.000 đồng, em để lại xe mô tô làm tin”. Anh Phúc đồng ý nhưng do chỉ còn 5.000.000 đồng nên anh Phúc đưa cho Ngô T vay 5.000.000 đồng. Ngô T để lại chiếc xe mô tô trên cho anh Phúc rồi thuê xe taxi (hãng nào không nhớ) đi đến quán Internet của anh Nguyễn Ngọc Hữu ở thôn Văn Quan, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để chơi game. Khi Ngô T vừa đến quán thì gặp anh Đào T1 và anh H đang đi tìm Ngô T để đòi xe. Anh T1 hỏi Ngô T: “Xe của em đâu?” thì Ngô T trả lời “Xe của mày anh cầm rồi”. Anh T1 tiếp tục nói “Anh lấy xe cho em đi” thì Ngô T nói: “Từ từ tý nữa tao trả” rồi đi thẳng vào trong quán Internet. Sau đó đợi lâu không thấy Ngô T trả xe nên anh T1 và anh H đi về. Do đã tiêu hết tiền nên đến buổi tối cùng ngày, Ngô T đến gặp anh Phúc để vay tiếp số tiền 2.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình sau đó, anh T1 đã nhiều lần đòi xe nhưng Ngô T không trả. Vì vậy ngày 23/8/2020, anh T1 đã đến Công an xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc Ngô Văn T đã chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh. Sau khi tiếp nhận, Công an xã Trí Quả đã tiến hành xác minh ban đầu và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 26/8/2020, sau khi biết chiếc xe mô tô T để lại làm tin là vật chứng của vụ án, anh Đinh Văn P đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành để phục vụ công tác điều tra

Ngày 28/8/2020, Cơ quan CSĐT đã ra yêu cầu định giá tài sản số: 146-Định giá 01 chiếc xe mô tô Honda Wave, nhãn hiệu Honda, màu xanh đen bạc, BKS 99F1- 521.41.

Tại bản Kết Luận định giá tài sản số: 26/KLĐG-HĐĐG ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Thành kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hoda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 99F1- 521.41 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 20/8/2020 có giá trị là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Cáo trạng số: 03/CTr-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức rõ và thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bị hại là anh Đào Quốc T1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn anh T1 trình bày sau khi bị Ngô T chiếm đoạt chiếc xe máy quá trình

điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc xe và ngày 10/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại tôi chiếc xe trên và tôi đã nhận lại xe còn nguyên vẹn nay tôi không có bất cứ yêu cầu gì đối với bị cáo và tôi đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn P có đơn xin được xét xử vắng mặt. Trong đơn anh trình bày đối với số tiền 7.000.000 đồng anh cho bị cáo T vay và bị cáo có để lại chiếc xe để làm tin. Sau khi anh biết chiếc xe này do T phạm tội mà có anh đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra. Nay đối với số tiền 7.000.000 đồng anh tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền trên và anh xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Ngô Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân và chơi game nên bị cáo đã nảy sinh ý định mượn xe của anh Đào Văn T1 để mang đi cầm cố khoảng 00 giờ 45 phút ngày 20/8/2020, tại khu vực ao thôn Tư Thế, xã Trí Quả; bị cáo đã có hành vi gian dối hỏi mượn xe mô tô của anh Đào Văn T1 nói để đi có việc một lúc sẽ mang sẽ trả lại. Sau khi mượn được xe bị cáo đã đi xe đến gặp Đinh Văn P để xe lại làm tin và vay của Phúc tổng số tiền 7.000.000 đồng. Số tiền có được bị cáo đã dùng vào chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Anh Đào Văn T1 đã nhiều lần đòi xe nhưng bị cáo không trả. Tổng số tiền đã lừa đảo chiếm đoạt của anh Đào Văn T1 là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu*

đồng). Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là H toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo do không có công ăn việc làm ổn định với lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân và gia đình, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên dẫn bị cáo đến con đường phạm tội, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong vụ án có giá trị là 12.000.000 đồng nên cần phải xử mức án nghiêm khắc mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải; mặt khác trong đơn xin vắng mặt của người bị hại xác nhận đã nhận lại được tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự còn quy định phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo chỉ là lao động tự do, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Đinh Văn P là người giữ xe làm tin và cho bị cáo vay tiền. Anh Phúc không biết chiếc xe nhận giữ làm tin là do bị cáo phạm tội mà có, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Phúc. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe Hon da Wave, nhãn hiệu Honda, màu xanh đen bạc không gắn biển số bị cáo đã dùng xe này để vay anh Phúc số tiền 7.000.000 đồng. Ngày 26/8/2020, anh Đinh Văn P đã tự nguyện mang chiếc xe Honda Wave, nhãn hiệu Honda, màu xanh đen bạc giao nộp cho cơ quan điều tra. Đến ngày 10/10/2020, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Đào T1 nay anh Đào T1 không có yêu cầu gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết là phù hợp.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng mà bị cáo vay anh Phúc và để lại chiếc xe để làm tin, trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh Phúc tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền; xét thấy đây là sự tự nguyện của anh Phúc nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Ngô Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 08 (Tám) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Ngô Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Huy Tuấn